TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2025/QĐST-DS	

Hải Phòng, ngày 29 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 185/2025/TLST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Đào Văn T, sinh năm 1980; nơi cư trú: Tổ dân phố 3 (Mỹ Đồng), phường L, thành phố Hải Phòng;

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Trung Việt T, sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ dân phố B, phường N, thành phố Hải Phòng (Giấy ủy quyền ngày 06/5/2025);

- *Bị đơn:* Ông Trần Văn T, sinh năm 1968 và bà Bùi Thị T, sinh năm 1973; cùng nơi cư trú: Số nhà 68 Trần Quang K, tổ dân phố Bạch Đằng 1, phường T, thành phố Hải Phòng;

Người đại diện theo ủy quyền của bà Bùi Thị T: Ông Trần Văn T, sinh năm 1968; nơi cư trú: Số nhà 68 Trần Quang K, tổ dân phố Bạch Đằng 1, phường T, thành phố Hải Phòng (Giấy ủy quyền ngày 18/8/2025);

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Bà Lã Thị T, sinh năm 1979; địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường T, thành phố Hải Phòng;

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lã Thị Th: Ông Trung Việt T, sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ dân phố B, phường N, thành phố Hải Phòng (Giấy ủy quyền ngày 21/8/2025).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Ông Trần Văn T và bà Bùi Thị T1 phải có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho ông Đào Văn T số tiền nợ gốc là 3.000.000.000 (Ba tỷ) đồng và không phải trả tiền nợ lãi.

2.2. Phương án trả nợ như sau:

Chậm nhất đến ngày 31/8/2025 ông Trần Văn T và bà Bùi Thị T1 sẽ liên đới trả số tiền 500.000.000 (Năm trăm triệu) đồng cho ông Đào Văn T.

Chậm nhất đến ngày 10/9/2025 ông Trần Văn T và bà Bùi Thị T1 sẽ liên đới trả số tiền 500.000.000 (Năm trăm triệu) đồng cho ông Đào Văn T.

Số tiền còn lại là 2.000.000.000 (Hai tỷ) đồng mỗi tháng ông Trần Văn T và bà Bùi Thị T1 sẽ liên đới trả cho ông Đào Văn T số tiền 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng/1tháng, vào ngày cuối cùng của hàng tháng, bắt đầu từ tháng 10 năm 2025 cho đến khi trả xong toàn bộ số tiền nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp ông Trần Văn T và bà Bùi Thị T1 vi phạm bất kỳ 1 kỳ trả nợ nào theo cam kết trả nợ trên thì ông Đào Văn T có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ.

2.3. Về án phí:

Ông Trần Văn T và bà Bùi Thị T1 nhận nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 23.000.000 (Hai mươi ba triệu) đồng.

Ông Đào Văn T nhận nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 23.000.000 (Hai mươi ba triệu) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 46.000.000 (Bốn mươi sáu triệu) đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0010691 ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng (Nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 – Hải Phòng). Ông Đào Văn T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 23.000.000 (Hai mươi ba triệu) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND Khu vực 1, TP Hải Phòng;
- THADS TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Thị Linh